

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **703** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **30** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 33 HỒ SƠ DỰ ÁN CHUNG CƯ THÁP TẦNG C1 KHU III
(SARINA), PHƯỜNG AN LỢI ĐÔNG, TP.THỦ ĐỨC

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: Theo danh sách đính kèm 33 hồ sơ. 1.2. Ngày nhận hồ sơ:.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: Theo danh sách đính kèm 33 hồ sơ. 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 23 (thửa đất cũ số: 21, 23); Tờ bản đồ số: 34 (tờ bản đồ cũ số: 34, 35); 3.1.2. Địa chỉ tại: số 62 Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, Thành phố Thủ Đức. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: Đường Hoàng Thế Thiện (đường Nguyễn Cơ Thạch đến đường số 11). - Vị trí thửa đất: Vị trí 1;

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 8880,2m²

- Diện tích sử dụng chung: 8880,2m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT69532 ngày 27 tháng 12 năm 2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 33 hồ sơ**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: ; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²/diện tích sử dụng:m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: Diện tích sàn xây dựng:m²/diện tích sử dụng:m²; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng: 11 tầng + 02 tầng hầm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2019.

Kết cấu công trình: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 33 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty CP ĐT ĐO Đại Quang Minh;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 44/2025 *ng*

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Lê Thành Phương

DANH SÁCH 33 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU CHỨNG CƯ THÁP TẦNG C1, KHU III (SARINA), PHƯỜNG AN LỢI ĐÔNG, TP. THỦ ĐỨC
(Đính kèm Phiếu chuyển số/PC-VPĐK-ĐK ngày 30/6/2025 của Văn phòng ĐKĐĐT)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	792711512025000044 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông: NGUYỄN MẠNH CƯỜNG Năm sinh: 19/01/1954 ;CCCD số: 0010 5402 8561 Địa chỉ thường trú: 440 Phạm Văn Hai, Khu phố 4, phường 5, quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh Bà ĐẶNG THỊ LAN HƯƠNG Năm sinh: 26/07/1971 ;CCCD số: 0791 7100 8412 Địa chỉ thường trú: 434 Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh	A-00.09	00.09, Tầng 01,02,03, Tháp A	247,0	264,6	Căn hộ
2	792711512025000045 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông: NGUYỄN VIỆT CHUÔNG Năm sinh: 01/11/1967 ;CCCD số: 022067000398 Địa chỉ thường trú: 35 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh Bà: ĐOÀN THỊ PHƯƠNG LAN Năm sinh: 07/01/1968; CCCD số: 001168027898 Địa chỉ thường trú: 35 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	A-00.13	00.13, Tầng 01,02,03, Tháp A	313,6	334,8	Căn hộ
3	792711512025000046 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông THÁI HỒNG ĐIỀU Năm sinh: 09/12/1972; CCCD số: 049 072 000 452 Địa chỉ thường trú: 62 đường 33, khu phố 3, phường Bình Trưng Đông, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM. Bà TRƯƠNG DƯƠNG KIỀU OANH Năm sinh: 05/01/1974; CCCD số: 049 174 011 858 Địa chỉ thường trú: 62 đường 33, khu phố 3, phường Bình Trưng Đông, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM.	A-00.15	00.15, Tầng 01,02,03, Tháp A	234	249.9	Căn hộ
4	792711512025000047 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông NGUYỄN ĐỨC HẢI Năm sinh: 29/07/1961 ; CCCD số: 033061002406 Địa chỉ thường trú: Khối phố 4, An Xuân, Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam Bà DƯƠNG QUỲNH HOA Năm sinh: 24/03/1965 ; CCCD số: 031165008499 Địa chỉ thường trú: Khối phố 4, An Xuân, Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	A-08.04	08.04, Tầng 09, Tháp A	120,0	127,6	Căn hộ
5	792711512025000048 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà PHẠM THỊ HẠNH THÔNG Năm sinh: 19/08/1967 ; CCCD số: 079167004233 Địa chỉ thường trú: 543 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	A-04.10	04.10, Tầng 05, Tháp A	145,6	154,6	Căn hộ
6	792711512025000049 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông: NGUYỄN LƯỢNG Năm sinh: 08/01/1977 ;CCCD số: 0560 7700 7855 Địa chỉ thường trú: STH 40.35 Đường số 03, KĐT-LHP2, phường Phước Hải, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa Bà PHAN THỊ TUYẾT LAN Năm sinh: 23/10/1977 ; CCCD số: 0561 7700 8368 Địa chỉ thường trú: STH 40.35 Đường số 03, KĐT-LHP2, phường Phước Hải, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	A-05.02	05.02, Tầng 06, Tháp A	90,7	96,4	Căn hộ
7	792711512025000050 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông LÊ NGỌC ÁNH Năm sinh: 15/02/1970 ;CCCD số: 0790 7003 3132 Địa chỉ thường trú: 246/61 Nguyễn Thái Sơn, phường 4, quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh Bà LÊ HOÀNG BÍCH DIỄM Năm sinh: 05/11/1972 ; CCCD số: 0791 7203 4784 Địa chỉ thường trú: 246/61 Nguyễn Thái Sơn, phường 4, quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh.	A-05.06	05.06, Tầng 06, Tháp A	120	127,6	Căn hộ
8	792711512025000051 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông LÊ MINH DŨNG Năm sinh: 23/10/1961 ;CCCD số: 0010 6103 5195 Địa chỉ thường trú: P2404-25T1 N05, Phường Trưng Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	A-05.07	05.07, Tầng 06, Tháp A	120	127,6	
9	792711512025000052 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà VŨ THỊ QUỲNH Năm sinh: 02/08/1984 ; CCCD số: 036184013226 Địa chỉ thường trú: 81 Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	A-06.06	06.06, Tầng 07, Tháp A	120	127,6	Căn hộ

ML

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
10	792711512025000053 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà HỒ HUỲNH THANH HẰNG Năm sinh: 28/11/1971 ; CCCD số: 048171003778 Địa chỉ thường trú: 120/29/1A5 Thích Quảng Đức, Phường 04, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	A-07.11	07.11, Tầng 08, Tháp A	90,7	96,4	Căn hộ
11	792711512025000054 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông ĐỖ NHƯ QUANG Năm sinh: 15/10/1963 ; CCCD số: 033063013407 Địa chỉ thường trú: B17.05 Chung cư Sadora, Phường Thủ Thiêm, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ HẬU Năm sinh: 06/06/1964 ; CCCD số: 033164003692 Địa chỉ thường trú: B17.05 Chung cư Sadora, Phường Thủ Thiêm, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	A-08.01	08.01, Tầng 09, Tháp A	90,7	96,4	Căn hộ
12	792711512025000055 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông NGUYỄN MẠNH LƯƠNG Năm sinh: 08/04/1959 ; CCCD số: 0540 5900 4565 Địa chỉ thường trú: 210 Đường Hùng Vương, phường 7, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên Bà CAO THỊ KHÚC Năm sinh: 10/04/1957 ; CCCD số: 0541 5700 2709 Địa chỉ thường trú: 07 Nguyễn Văn Cừ, phường 7, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	A-08.05	08.05, Tầng 09, Tháp A	90,7	96,4	Căn hộ
13	792711512025000056 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà: PHAN THỊ THANH NHÂN Năm sinh: 17/03/1968 ; CCCD số: 0791 6803 2033 Địa chỉ thường trú: 1 Nguyễn Huy Tư, phường Đa Kao, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.	B-04.05	04.05, Tầng 05, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
14	792711512025000057 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà: CHUNG VŨ BÍCH ANH Năm sinh: 10/01/1983 ; CCCD số: 0791 8303 4477 Địa chỉ thường trú: 12A-A2 C/C Hoàng Kim, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh	B-05.03	05.03, Tầng 06, Tháp B	90,7	96,4	Căn hộ
15	792711512025000058 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà NGUYỄN THỊ DUYÊN Năm sinh: 18/05/1987 ; CCCD số: 0301 8700 9496 Địa chỉ thường trú: Thôn Ngõ Đồng, xã Lạc Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	B-05.07	05.07, Tầng 06, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
16	792711512025000059 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà NGÔ ANH TUỆ Năm sinh: 05/11/1997 ; CCCD số: 0791 9701 1120 Địa chỉ thường trú: Số nhà 21 Đường 32, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.	B-05.10	05.10, Tầng 06, Tháp B	90,7	96,4	Căn hộ
17	792711512025000060 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà TRỊNH LAN PHƯƠNG Năm sinh: 11/01/1991 ; CCCD số: 024191003746 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Ngõ Quyền, Tp. Bắc Giang, Bắc Giang	B-06.07	06.07, Tầng 07, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
18	792711512025000061 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông LƯU QUANG HUY Năm sinh: 11/11/1993 ; CCCD số: 0750 9300 1634 Địa chỉ thường trú: 184/57A1 Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh Bà TRẦN XUÂN QUỲNH Năm sinh: 22/04/1992 ; CCCD số: 0791 9203 3577 Địa chỉ thường trú: 60/7A Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh	B-06.08	06.08, Tầng 07, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
19	792711512025000062 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông ĐOÀN HÙNG Năm sinh: 17/11/2001 ; CCCD số: 0012 0101 3949 Địa chỉ thường trú: Số 2 Tầng 17 Nhà 27, Đường Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	B-07.04	07.04, Tầng 08, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
20	792711512025000063 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà VŨ NAM ANH Năm sinh: 02/01/1993 ; CCCD số: 079193012773 Địa chỉ thường trú: 228/1 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	B-07.05	07.05, Tầng 08, Tháp B	120,0	127,6	Căn hộ
21	792711512025000064 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông ĐỖ VĂN TÙNG Năm sinh: 29/11/2002 ; CCCD số: 079 202 016 314 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C-08.02 Chung cư Sarina, phường An Lợi Đông, Tp.Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh	B-07.10	07.10, Tầng 08, Tháp B	90,7	96,4	Căn hộ
22	792711512025000065 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông PHẠM QUỐC LONG Năm sinh: 06/03/1963 ; CCCD số: 079063011966 Địa chỉ thường trú: 25/31 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ ÁNH TUYẾT Năm sinh: 14/01/1962 ; CCCD số: 031162004812 Địa chỉ thường trú: 25/31 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	B-08.02	08.02, Tầng 09, Tháp B	90,7	96,4	Căn hộ
23	792711512025000066 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông VŨ HOÀNG NAM Năm sinh: 23/11/2001 ; CCCD số: 034201002692 Địa chỉ thường trú: 15 Đông Tây 1, khu nhà ở 4,8ha, phường An Phú, Tp.Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	B-08.10	08.10, Tầng 09, Tháp B	90,7	96,4	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
24	792711512025000067 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông TRẦN KẾ VĂNG Năm sinh: 03/05/1960 ;CCCD số: 0010 6000 6679 Địa chỉ thường trú: 68 đường 33, khu phố 2, phường An Khánh, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ MAI XINH Năm sinh: 23/10/1963 ; CCCD số: 0351 6300 0225 Địa chỉ thường trú: 68 đường 33, khu phố 2, phường An Khánh, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	C-00.09	00.09, Tầng 01,02,03, Tháp C	232,6	249,9	Căn hộ
25	792711512025000068 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông HOÀNG QUỐC HẬU Năm sinh: 04/06/1980 ;CCCD số: 0600 8000 0072 Địa chỉ thường trú: 137/77/26 Phan Anh, Khu phố 27, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Tp.HCM Bà: NGŨ ĐẶNG KHÁNH QUYÊN Năm sinh: 13/04/1981 ; CCCD số: 0661 8100 5967 Địa chỉ thường trú: 137/77/26 Phan Anh, Khu phố 27, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Tp.HCM	C-05.03	05.03, Tầng 06, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
26	792711512025000069 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông NGUYỄN NGỌC QUÝ Năm sinh: 25/06/1985 ;CCCD số: 0660 8501 4360 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Hòa Thắng, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN THỊ HIỆP Năm sinh: 01/01/1984 ; CCCD số: 0871 8400 3939 Địa chỉ thường trú: 343/16A, đường Tạ Quang Bửu, phường 2, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	C-05.05	05.05, Tầng 06, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
27	792711512025000070 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông NGUYỄN NGỌC QUÝ Năm sinh: 25/06/1985 ;CCCD số: 0660 8501 4360 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Hòa Thắng, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN THỊ HIỆP Năm sinh: 01/01/1984 ; CCCD số: 0871 8400 3939 Địa chỉ thường trú: 343/16A, đường Tạ Quang Bửu, phường 2, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	C-05.06	05.06, Tầng 06, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
28	792711512025000071 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Bà NGUYỄN SỸ HOÀNG MINH Năm sinh: 03/11/1986 ; CCCD số: 0791 8602 8239 Địa chỉ thường trú: 113 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh	C-06.03	06.03, Tầng 07, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
29	792711512025000072 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông VƯƠNG DIỆU BÀN Năm sinh: 08/09/1980 ;CCCD số: 079080011567 Địa chỉ thường trú: 35 Triệu Quang Phục, phường 10, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ MINH NGUYỆT Năm sinh: 09/07/1987 ; CCCD số: 075187001316 Địa chỉ thường trú: 50 Lê Tự Tài, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh	C-06.05	06.05, Tầng 07, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
30	792711512025000073 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông NGUYỄN NGỌC QUÝ Năm sinh: 25/06/1985 ;CCCD số: 0660 8501 4360 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Hòa Thắng, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN THỊ HIỆP Năm sinh: 01/01/1984 ; CCCD số: 0871 8400 3939 Địa chỉ thường trú: 343/16A, đường Tạ Quang Bửu, phường 2, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	C-07.05	07.05, Tầng 08, Tháp C	120,0	127,6	Căn hộ
31	792711512025000074 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông LƯU TRUNG KIÊN Năm sinh: 06/06/1981 ;CCCD số: 0310 8100 4815 Địa chỉ thường trú: 12 Lô i' Hưng Phú, phường 9, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ LÂM ANH Năm sinh: 30/10/1985 ; CCCD số: 0871 8500 0222 Địa chỉ thường trú: 12 Lô i' Hưng Phú, phường 9, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	C-09.01	09.01, Tầng 10, Tháp C	90,7	96,4	Căn hộ
32	792711512025000075 Ngày nộp hồ sơ 23/06/2025	Ông LƯU VĂN THẮNG Năm sinh: 19/11/1956 ;CCCD số: 0360 5600 1290 Địa chỉ thường trú: 62/5 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh Bà HÀ THỊ NGÀ Năm sinh: 16/08/1971 ; CCCD số: 0221 7100 2592 Địa chỉ thường trú: 62/5 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	C-09.08	09.08, Tầng 10, Tháp C	90,7	96,4	Căn hộ
33	792711512025000083 Ngày nộp hồ sơ 27/06/2025	Bà BÙI THỊ HỒNG PHƯỢNG Năm sinh: 15/08/1952; CCCD số: 033152011176 Địa chỉ thường trú: Khu phố Xuân Cẩm, phường Xuân Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	B-00.08	00.08, Tầng 01,02,03, Tháp B	232.6	249.9	Căn hộ

mm ✓

